|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

# **HỢP ĐỒNG MUA BÁN**

Số : 800609/SBD-TTKCXN/16

*- Căn cứ Bộ Luật dân sự nước CHXHCN Việt nam số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005;*

*- Căn cứ Luật thương mại nước CHXHCN Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;*

*- Căn cứ vào khả năng cung cấp của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu;*

*- Căn cứ vào nhu cầu của Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm – TP HCM.*

Hôm nay, ngày tháng năm 2016, chúng tôi gồm:

**BÊN MUA : TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN XÉT NGHIỆM - TP HCM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Địa chỉ: | 75A Cao Thắng, Phường 3, Quận 3,TP.HCM | | |
| Điện thoại: | 08.38391090 | Fax: | 08.39292890 |
| Mã số thuế: | 0306032873 | | |
| Tài khoản: | 0331003831608 | | |
| Tại: | Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Bến Thành, TPHCM | | |
| Đại diện: | Bà **Nguyễn Thị Ngọc Vân** | Chức vụ: | **Phó giám đốc** |

**(*Sau đây gọi tắt là bên A*)**

**BÊN BÁN : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẨU**

Địa chỉ : Lô U12B-16A, đường số 22 Khu chế xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.37700968 Fax: 08.37700969

Mã số thuế : 0303191804

Số TK : (VNĐ) 928012587103979

Tại ngân hàng : Ngân Hàng TMCP Nam Á - CN Hàm Nghi

Đại diện là : Ông **Nguyễn Xuân Quang**

(Theo Ủy quyền của Tổng Giám Đốc số 39/UQ/SBD/2016 ký ngày 21 tháng 04 năm 2016)

Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc khối Khách hàng miền Nam

**(*Sau đây gọi tắt là bên B*)**

Sau khi bàn bạc, hai bên cùng thỏa thuận ký hợp đồng mua bán theo các điều khoản sau:

## ĐIỀU 1: NỘI DUNG GIAO DỊCH

* 1. Bên B đồng ý bán và bên A đồng ý mua các thiết bị và dịch vụ với số lượng, chủng loại, đặc tính kỹ thuật được liệt kê chi tiết như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **P/N** | **Diễn giải** | **ĐVT** | **Số lượng** | **Đơn giá (VNĐ)** | **Thành tiền (VNĐ)** |
| 1 | Server X3250 M5 | - x3250 M5, Xeon 4C E3-1231v3 80W 3.4GHz/1600MHz/8MB, 1x4GB, O/Bay HS 3.5in SAS/SATA, SR H1110, 300W p/s, Rack - 4 x 8GB RAM PC3L-12800 CL11 ECC DDR3 1600MHz - 4 x 1TB 7.2K 6Gbps NL SATA 3.5in G2HS HDD - UltraSlim Enhanced SATA Multi-Burner | Bộ | 1 | 52,000,000 | 52,000,000 |
| 2 | Dịch vụ quản trị máy chủ | Dịch vụ quản trị máy chủ (1 năm): - Hỗ trợ kỹ thuật (xử lý sự cố, cài đặt phần mềm, cập nhật phiên bản OS) - Kiểm tra định kỳ (health-check) server 1 tuần/lần  - Đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn và tối ưu hoạt động hệ thống | Gói | 1 | 28,000,000 | 28,000,000 |
| **Tổng Cộng:** | | | | | | **80,000,000** |
| **Thuế GTGT:** | | | | | | **8,000,000** |
| **Tổng Cộng (đã bao gồm thuế):** | | | | | | **88,000,000** |

* 1. Bên B đảm bảo hàng giao cho bên A là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng trong tình trạng hoạt động tốt theo đúng đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
  2. Trong trường hợp thiết bị không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc có sự cố không hoạt động khi hàng được giao, bên A có quyền không nhận những thiết bị này và bên B có trách nhiệm thay thế thiết bị khác đúng chủng loại như các điều khoản qui định trong hợp đồng này.
  3. Bên B có trách nhiệm quản trị máy chủ theo như khoản 2 mục 1.1 nêu trên nhằm đảm bảo máy chủ vận hành đúng tiêu chuẩn và yêu cầu. Bên B có trách nhiệm cảnh báo Bên A về các lỗi, cảnh báo phát sinh trong quá trình hoạt động, đồng thời đề xuất giải pháp kỹ thuật để khắc phục cho bên B.

## ĐIỀU 2: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

* 1. Phần giá trị hợp đồng chưa bao gồm thuế GTGT là: **80,000,000 VNĐ**

**Thuế GTGT 10%: 8,000,000 VNĐ**

Tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm cả thuế GTGT là: **88,000,000 VNĐ.**

**(Bằng chữ: *Tám mươi tám triệu đồng./.)***

* 1. Giá trị hợp đồng đã bao gồm toàn bộ các loại thuế và chi phí vận chuyển.

## ĐIỀU 3: ĐIỀU KIỆN GIAO HÀNG

* 1. Thời gian giao hàng: trong vòng 04 tuần kể từ ngày ký hợp đồng.
  2. Địa điểm giao hàng: tại kho bên A trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.
  3. Ngay khi Bên B hoàn thành việc giao hàng và hỗ trợ cấu hình lắp đặt, Bên A phải cử đại diện cùng với Bên B tiến hành ký Biên bản bàn giao hàng hóa và Biên bản nghiệm thu. Sau thời gian quy định này 3 (ba) ngày nếu bên B không nhận được văn bản phản hồi của bên A thì việc bàn giao đương nhiên được coi như là hoàn tất và Bên A phải thanh toán cho Bên B theo đúng tiến độ quy định tại Hợp đồng.

## ĐIỀU 4: BẢO HÀNH

1. Bên B bảo hành 12 tháng cho các thiết bị cung cấp theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất kể từ ngày ký Biên bản bàn giao hàng hóa;
2. Địa điểm bảo hành: tại văn phòng của Bên A trong lãnh thổ nước Việt Nam;
3. Bên B chỉ bảo hành các thiết bị cung cấp ghi trong hợp đồng do lỗi nơi nhà sản xuất, chế tạo và còn nguyên tem bảo hành của bên B. Trong suốt thời gian bảo hành, bằng 100% chi phí của mình, bên B có trách nhiệm thay thế và sửa chữa miễn phí cho bên A các thiết bị như được nêu tại Điều 1 của hợp đồng này. Các thiết bị thay thế hoặc sửa chữa có cùng điều kiện bảo hành như những thiết bị ban đầu. Toàn bộ chi phí liên quan đến việc thay thế hoặc sửa chữa thiết bị bảo hành sẽ do Bên B chịu.
4. Bên B chịu trách nhiệm hỗ trợ từ xa cho Bên A trong việc xử lý các sự cố xảy ra trên hệ thống. Việc hỗ trợ từ xa được thực hiện qua các phương tiện liên lạc như điện thoại, email. Bên B không tính bất kỳ chi phí nào với Bên A trong việc hỗ trợ từ xa này.
5. Bên A thông báo sự cố bảo hành đến:

* Bộ phận Hỗ trợ khách hàng:
* Sao Bắc Đẩu ServiceDesk
* Điện thoại : 1800 1780 (24x7& miễn phí)
* Fax: 08 37700969
* Email: ServiceDesk@saobacdau.vn

1. Bên B không bảo hành các trường hợp lỗi do phần mềm không phải của hãng gây nên; không bảo hành các trường hợp bị sét đánh, va đập, côn trùng phá hoại, hóa chất rơi vào, nguồn điện không ổn định, virus phá hoại, tự ý làm rách tem bảo hành, mất phiếu bảo hành hoặc lỗi người sử dụng không thực hiện đúng các thao tác theo hướng dẫn của tài liệu hướng dẫn sử dụng. Trong các trường hợp trên, 100% các chi phí phát sinh (kể cả chi phí cho nhân viên kỹ thuật của bên B đến hiện trường) để khắc phục lỗi sẽ do bên A chịu.

## ĐIỀU 5: THANH TOÁN

1. Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng cho Bên B thông qua hình thức chuyển tiền vào tài khoản của Bên B.Tiền thanh toán: Bằng VND (đồng Việt Nam)
2. Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B 100% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày bàn giao và nghiệm thu hàng hóa và Bên A nhận được các chứng từ sau:

* Đề nghị thanh toán.
* Hóa đơn tài chính trị giá 100% giá trị hợp đồng.
* Biên bản nghiệm thu bàn giao hàng hóa
* Biên bản thanh lý hợp đồng.

## ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CÁC BÊN

* 1. **TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA BÊN A:**
     1. Tạo mọi điều kiện hỗ trợ bên B thực hiện việc bàn giao thiết bị theo đúng thời hạn được quy định tại Điều 3 của Hợp đồng;
     2. Cử cán bộ giám sát việc giao hàng hóa thiết bị tại địa điểm được qui định trong Điều 3.2 của hợp đồng này và ký biên bản giao nhận hàng hóa theo đúng số lượng và đặc tính kỹ thuật nêu trong hợp đồng này;
     3. Thực hiện việc ký kết biên bản bàn giao và nghiệm thu thiết bị sau khi Bên B giao hàng hóa theo đúng số lượng và chất lượng, chủng loại theo yêu cầu được quy định trong hợp đồng này;
     4. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng.
  2. **TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA BÊN B:**
     1. Đảm bảo giao hàng đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, thời gian, địa điểm và đặc tính kỹ thuật qui định tại Điều 1 và Điều 3 của hợp đồng;
     2. Đảm bảo việc bàn giao thiết bị tại địa điểm được nêu rõ tại Điều 3 của hợp đồng này đúng hạn và theo đúng yêu cầu của Bên A như quy định trong hợp đồng này;
     3. Thực hiện nghĩa vụ bảo hành hàng hóa theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng;
     4. Cùng với bên A lập Biên bản Giao nhận và nghiệm thu hàng hóa theo quy định của Hợp đồng.

## ĐIỀU 7: ĐIỀU KIỆN PHẠT HỢP ĐỒNG

* 1. Trong trường hợp hàng hóa không được giao đúng theo thời gian quy định tại Điều 3.1 của Hợp đồng, Bên B sẽ phải chịu phạt **1%/ngày** trên tổng giá trị hàng giao chậm nhưng không quá 8% giá trị phần Hợp đồng bị vi phạm và phải bồi thường toàn bộ những thiệt hại phát sinh do vi phạm Hợp đồng gây ra;
  2. Trong trường hợp Bên A nhận hàng chậm so với thời hạn quy định thì Bên A sẽ chịu phạt **1%** tổng giá trị hàng nhận chậm cho 01 ngày nhận hàng chậm nhưng không quá 8% giá trị phần Hợp đồng vi phạm. Bên A có nghĩa vụ thanh toán cho Bên B toàn bộ các chi phí lưu kho, bãi, chi phí trông giữ hàng hóa và các chi phí hợp lý khác (nếu có);
  3. Nếu Bên A chậm thanh toán so với thời gian quy định tại Điều 5 của Hợp đồng thì Bên A sẽ chịu phạt với mức phạt **1%/ngày** trên số tiền chậm thanh toán nhưng không quá 8% trên phần giá trị hợp đồng bị vi phạm và phải bồi thường toàn bộ những thiệt hại phát sinh do vi phạm Hợp đồng gây ra;
  4. Hai Bên cam kết thực hiện tất cả những điều khoản đã cam kết trong Hợp đồng. Bên nào không thực hiện hoặc đơn phương chấm dứt Hợp đồng (trừ trường hợp bất khả kháng hoặc trường hợp khác theo quy định tại hợp đồng này) thì sẽ bị phạt 8% giá trị phần Hợp đồng bị vi phạm và phải bồi thường toàn bộ những thiệt hại phát sinh do vi phạm Hợp đồng gây ra.

**ĐIỀU 8: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG**

* 1. Mọi trường hợp hay tình huống xảy ra sau thời điểm ký kết hợp đồng mà các bên không có khả năng dự đoán, kiểm soát và ngăn chặn, không liên quan đến sai phạm hoặc sơ xuất của hai Bên, chẳng hạn như: Chiến tranh, khủng bố, hành vi thù địch, phiến loạn, bạo động dân sự, động đất, lũ lụt hay các thảm hoạ khác của thiên nhiên, bệnh dịch, đình công, v.v... sẽ được xem như là trường hợp Bất Khả Kháng;
  2. Trong trường hợp bất khả kháng, các bên phải thông báo cho nhau về trường hợp bất khả kháng, hậu quả có thể xảy ra đối với việc thực hiện hợp đồng này trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày bắt đầu những trường hợp đó. Các Bên vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng của trường hợp bất khả kháng. Trong trường hợp này, việc thực hiện công việc của Bên B và thời gian thanh toán của Bên A sẽ được gia hạn tùy theo thỏa thuận của hai Bên và được lập thành văn bản đính kèm;
  3. Thời gian giao hàng của bên B và thời gian thanh toán của bên A sẽ được gia hạn tùy theo thỏa thuận của hai Bên và được lập thành văn bản đính kèm.
  4. Các Bên chỉ được miễn trừ trách nhiệm khi chứng minh sự kiện bất khả kháng và thông báo đúng hạn.

**ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

* 1. Trong trường hợp gặp khó khăn, trở ngại, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau và cùng nhau bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi để thống nhất bằng văn bản và văn bản này được xem là một điều khoản của hợp đồng và hai Bên phải hoàn toàn tuân thủ;
  2. Mọi tranh chấp nếu không giải quyết được bằng thương lượng hòa giải sẽ được đưa ra Tòa Án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết. Quyết định của Tòa Án sẽ là quyết định cuối cùng và bắt buộc thực hiện đối với cả hai Bên. Mọi chi phí và tổn thất sau khi Tòa công bố thì Bên thua kiện sẽ chịu hoàn toàn.

**ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

* 1. Mọi điều khoản khác có liên quan không được quy định cụ thể tại Hợp đồng này sẽ được các Bên thực hiện theo pháp luật hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
  2. Cả hai Bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản được nêu trong Hợp đồng;
  3. Hợp đồng này thay thế cho bất kỳ thư chào hàng, thương lượng, thảo luận hay bất cứ thỏa thuận nào trước đây giữa Bên A và Bên B;
  4. Hợp đồng này có hiệu lực sau khi hai Bên ký kết hợp đồng cho đến khi hai Bên hoàn thành nghĩa vụ theo quy định của Hợp đồng này;
  5. Sau khi Biên bản Thanh lý Hợp đồng được ký thì các Điều kiện về bảo hành vẫn có hiệu lực theo Hợp đồng này;
  6. Hai Bên cam kết thi hành đúng và đầy đủ các Điều khoản quy định trong Hợp đồng. Mọi thay đổi hoặc sửa đổi của Hợp đồng này phải được sự đồng ý của cả hai Bên và được thể hiện bằng văn bản kèm theo hợp đồng này;
  7. Không bên nào có quyền chuyển nhượng quyền lợi và nghĩa vụ của Hợp đồng này cho bên thứ ba mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của bên kia;
  8. Hợp Hợp đồng được lập thành 04 bản, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** |  | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |